

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO THAM LUẬN
KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI SỐ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện các Quy chế nhằm đảm bảo Chuyển đổi số

a) Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch 73/KH-UBND ngày 04/5/2021 về việc hoàn thiện Cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường, kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngành, Địa phương.

b) Ban hành Kế hoạch số 14/KH-STNMT; Kế hoạch số 35/KH-STNMT ngày 20/7/2021 về nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 và tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích năm 2021 tại Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch số 45/KH-STNMT ngày 30/9/2021 thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo đó, các Biểu mẫu đều được thiết kế e-Form, hồ sơ, tài liệu, Bản đồ khổ lớn hơn A4 đều được ký số.

c) Tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành: (1) Kế hoạch hoàn thiện Cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường, kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngành, Địa phương sau khi có ý kiến của Sở Tài chính; (2) Kế hoạch hoàn thiện Cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường, kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngành, địa phương.

2. Phát triển hạ tầng số

a) Duy trì hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường, vận hành các dịch vụ chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị và nâng cấp các phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu môi trường đảm bảo tương thích với sự phát triển của công nghệ và yêu cầu quản lý phát sinh.

b) Triển khai hệ thống Báo cáo trực tuyến, thu phí Bảo vệ môi trường đối với nước thải, triển khai Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với thủ tục kê khai, nộp phí Bảo vệ môi trường (khai báo, thẩm định, phát hành thông báo, thanh toán trực tuyến).

c) Xây dựng Sổ tay truyền thông ngành Tài nguyên và Môi trường trên thiết bị di động (App) nhằm tuyên truyền, phổ biến và tạo kênh để người dân phản ánh các nội dung liên quan đến lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.

d) Cung cấp tài khoản cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện khai thác Cơ sở dữ liệu môi trường.

đ) Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu đất đai Quốc gia và Cơ sở dữ liệu Quan trắc môi trường.

e) Vận hành hệ thống quan trắc môi trường (thủ công, gián đoạn và tự động, liên tục) nhằm đảm bảo quản lý dữ liệu quan trắc hiện trường, quan trắc tại phòng Phân tích thử nghiệm và quan trắc tự động, liên tục. Công bố kết quả quan trắc tự động, liên tục trên 06 panoLed.

3. Phát triển hạ tầng dữ liệu

a) Xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:

- Đã xây dựng và vận hành 06/13 thành phần của hệ Cơ sở dữ liệu, cụ thể: (1) Xây dựng Cơ sở dữ liệu địa chính; (2) Cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ; (3) Cơ sở dữ liệu tài nguyên nước; (4) Cơ sở dữ liệu môi trường; (5) Cơ sở dữ liệu địa chất khoáng sản; (6) Cơ sở dữ liệu về thanh tra, kiểm tra. Hiện đang triển khai xây dựng bổ sung 07/13 Cơ sở dữ liệu thành phần theo quy định.

- Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu địa chính của 58/82 xã (đạt tỷ lệ 70% tổng số xã phải xây dựng Cơ sở dữ liệu).

b) Ban hành Kế hoạch chuẩn hóa các Cơ sở dữ liệu của ngành

c) Tạo lập các kênh tự động thu thập dữ liệu như hệ thống quan trắc tự động (với tần suất 02 giờ/lần), liên tục, hệ thống giám sát khai thác, sử dụng Tài nguyên nước, phần mềm quản lý thu phí Bảo vệ môi trường đối với nước thải.

d) Thiết kế, tích hợp, kết nối hệ thống dữ liệu tài nguyên và môi trường đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh (dữ liệu không gian đô thị, đất đai, môi trường, tài nguyên nước, địa chất, thời tiết...).

đ) Thực hiện Kế hoạch nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2021

e) Hoàn thành xây dựng E-form, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh cấu hình công thanh toán trực tuyến và xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu Kho tư liệu ngành tài nguyên và môi trường với Cổng dịch vụ công của tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ, tiết kiệm chi phí xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân. Đồng thời, cung cấp, thu phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường theo quy định khi tổ chức, cá nhân sử dụng Dịch vụ công mức độ 3, 4 do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

g) Thu thập thông tin, dữ liệu các sản phẩm nhiệm vụ, dự án liên quan đến ngành tài nguyên và môi trường sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đúng thời hạn; đảm bảo chất lượng của Bản đồ và dữ liệu.

h) Cử cán bộ tham gia tập huấn “Đào tạo hướng dẫn sử dụng bộ kết chia sẻ dữ liệu đất đai” do Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường (đơn vị do Bộ Tài nguyên và Môi trường giao nhiệm vụ chủ trì) tổ chức.

i) Xây dựng tài liệu, VideoClip để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng kết quả triển khai Chuyển đổi số của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến viên chức, người lao động, người dân, doanh nghiệp theo hình thức mở rộng, ngoài việc tuyên truyền lên Trang thông tin điện tử của Sở, còn tuyên truyền trên các trang mạng xã hội (Zalo, Facebook, Youtube...) để tác động trực tiếp đến giới trẻ, để có thêm kênh thông tin đưa lợi ích của việc sử dụng Dịch vụ công trực tuyến đến hộ gia đình và xã hội, tạo sự đồng thuận, hiệu ứng lan truyền trong Chuyển đổi số.

4. Xây dựng nền tảng ứng dụng, dịch vụ số

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan, đơn vị

- Áp dụng triệt để phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc (iDesk).

- Thực hiện 100% chữ ký số, kiên quyết không sử dụng văn bản giấy trong luân chuyển văn bản; Chia sẻ văn bản, tài liệu trên môi trường mạng; Thực hiện chỉ đạo điều hành thông qua email và tin nhắn; Quản lý tiến độ trên file và phần mềm chuyên dụng...

- Triển khai chữ ký số dạng Token cho 100% cán bộ, công chức, viên chức, hỗ trợ doanh nghiệp trang bị chữ ký số, tạo tài khoản trên Cổng Dịch vụ công để sử dụng Dịch vụ công trực tuyến. Sở Tài nguyên và Môi trường hiện có 120 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và tham mưu giải quyết theo chức năng, trong đó 09/120 Dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 thuộc lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đã được UBND tỉnh chấp thuận không

triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 tại Văn bản số 8295/UBND-VP ngày 10/8/2019. Hiện Sở đã thực hiện nâng số lượng TTHC cung cấp Dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4, đạt tỷ lệ 100% (111/111 TTHC), trong đó số lượng TTHC cung cấp dịch vụ công mức 3 là 47 TTHC, số lượng TTHC cung cấp dịch vụ công mức 4 là 64 TTHC.

- Phân công Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ toàn diện về công nghệ thông tin 24/7 đối với toàn ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Phân công đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến cho đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hồ sơ trực tuyến.

b) Xây dựng hệ thống các phần mềm hỗ trợ doanh nghiệp và công dân tiếp cận thông tin đất đai gồm:

c) Triển khai thực hiện truyền thông về Chuyển đổi số của ngành tài nguyên và môi trường trên các phương tiện truyền thông như Facebook, Youtube (ITC Bà Rịa – Vũng Tàu), Trang thông tin điện tử và các màn hình panoled của Sở với hình thức tuyên truyền bằng banner, tin bài và Videoclip, qua đó, giúp người dân và doanh nghiệp có thể cập nhận thông tin nhanh chóng.

đ) Triển khai kết nối và sử dụng hệ thống Thanh toán trực tuyến Quốc gia trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh:

- Cung cấp tài khoản thanh toán trực tuyến tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Agribank), Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đối với các thủ tục hành chính đang cung cấp mức độ 4 có thu phí, lệ phí của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Triển khai các cơ quan, đơn vị trực thuộc mở rộng các hình thức thanh toán phí, lệ phí, chi phí qua các ứng dụng trên Mobile (ViettelPay, VNPay, InternetBanking) nhằm tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thanh toán các loại phí trên môi trường Internet giảm chi phí đi lại của người dân, tổ chức.

5. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

a) Hoàn thành xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

b) Thực hiện thường xuyên đánh giá an toàn, an ninh thông tin và chỉnh sửa các lỗi cấu hình thiết bị mạng, thiết bị an toàn thông tin của hệ thống thông tin,

dữ liệu tài nguyên và môi trường. Rà soát, kiểm tra an toàn, an ninh thông tin tại các phòng, đơn vị có sử dụng hệ thống thông tin, dữ liệu của ngành.

c) Thực hiện rà soát, gia hạn bản quyền thiết bị tường lửa, thiết bị bảo mật web đảm bảo an toàn, an ninh và triển khai phần mềm Anti Virus trên tất cả các máy chủ và máy tính người tại các phòng, đơn vị có sử dụng hệ thống thông tin, dữ liệu ngành và các cấu hình chỉnh sửa các lỗi cấu hình thiết bị mạng, máy chủ của hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

d) Triển khai tập huấn về Chuyển đổi số lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

9. Tồn tại, hạn chế

a) Trong điều kiện tinh giản biên chế và yêu cầu nhiệm vụ ngày càng tăng, nhưng hiện vẫn còn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa thực sự sẵn sàng thay đổi lề lối, phương thức làm việc qua ứng dụng công nghệ thông tin, qua mạng, qua nền tảng số.

b) Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số, chưa có văn bản hướng dẫn nên chưa phát huy hiệu quả áp dụng, thậm chí một số nội dung không thể triển khai trên thực tế; một số văn bản quan trọng Chính phủ giao Bộ ngành xây dựng nhưng chưa hoàn thành (Nghị định về định danh cá nhân, Nghị định về bảo vệ thông tin cá nhân,...). Dẫn đến việc một số nội dung chưa đáp ứng nhu cầu của Chuyển đổi số như thanh toán trực tuyến, định danh cá nhân, chữ ký số cá nhân.

c) Hiệu quả sử dụng các Dịch vụ Công trực tuyến chưa cao so với nhu cầu vì nhiều nguyên nhân, trong đó có việc các quy định pháp lý thay đổi thường xuyên dẫn đến thủ tục hành chính thay đổi theo; quy trình thủ tục hành chính còn rườm rà, các hồ sơ đầu vào yêu cầu công dân phải nộp vẫn còn rất phức tạp, không thuận lợi cho việc trực tuyến hóa các thủ tục hành chính, thậm chí yêu cầu công dân phải có mặt trực tiếp tại cơ quan cung cấp dịch vụ. Dẫn đến việc tỷ lệ người dân có tài khoản giao dịch trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công còn ít. Bên cạnh đó, vẫn còn một số hồ sơ, giấy tờ sử dụng dạng Giấy do quy định của pháp luật.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chưa kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin liên quan như Quản lý dân cư, Công chứng, Xây dựng, Tư pháp nên Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có thông tin, dữ liệu để thẩm định, giải quyết hồ sơ của người dân và doanh nghiệp nộp trực tuyến.

đ) Thông tin, dữ liệu về môi trường chưa được khai thác, sử dụng hiệu quả, phải điều tra, khảo sát, thu thập lại trong quá trình triển khai dự án, nhiệm vụ mới. Chưa có hệ thống phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định./.